

Số: 34/2021/QĐST-HNGĐ

Hương Thủy, ngày 11 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY**

**Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Mai Văn Phú.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Cường và ông Nguyễn Văn Phương.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án vụ án dân sự thụ lý số: 05/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2021, về việc: Ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Chị Lê Nguyễn Quỳnh T, sinh năm 1981. Địa chỉ: Kiệt 42 hẻm 3, đường TT, Tổ 9, phường TC, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Anh Hoàng L, sinh năm 1977. Địa chỉ: Kiệt 42 hẻm 3, đường TT, Tổ 9, phường TC, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Nguyễn Quỳnh T và anh Hoàng L.

2.2. Về con chung, việc nuôi con: Chị Lê Nguyễn Quỳnh T và anh Hoàng L công nhận vợ chồng có 02 người con chung là Hoàng Bảo Quỳnh TR, sinh ngày 25/02/2008 và Hoàng Minh N, sinh ngày 29/11/2010. Hai bên thỏa thuận giao cháu Hoàng Bảo Quỳnh TR, sinh ngày 25/02/2008 cho chị Lê Nguyễn Quỳnh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao cháu Hoàng Minh N, sinh ngày 29/11/2010 cho anh

Hoàng L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung: Chị Lê Nguyễn Quỳnh T và anh Hoàng L thỏa thuận tự giải quyết với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Chị Lê Nguyễn Quỳnh T và anh Hoàng L xác nhận vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn là chị Lê Nguyễn Quỳnh T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng mà chị T đã nộp, tại biên lai số 0001248 ngày 14/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy, nên nay chị T không phải nộp nữa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- + VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- + VKSND thị xã Hương Thủy;
- + Chi cục THADS thị xã Hương Thủy ;
- + UBND phường PB, thị xã HT;
- (Vào sổ đăng ký số 25 ngày 13/3/2007)
- + Nguyên đơn, bị đơn;
- + Lưu hồ sơ, lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Mai Văn Phú**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**HỘI THẨM NHÂN DÂN      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Cường   Nguyễn Văn Phương**

**Mai Văn Phú**